TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2017/HSPT
Ngày: 24/5/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trinh

Các Thẩm phán: Ông Thái Quang Hải

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Thị Minh Thư - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Sương - Kiểm sát viên trung cấp .

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2017/HSPT ngày 20-4-2017. Do có kháng cáo của bị cáo Trang Thanh T đối với bản án sơ thẩm số 24/2017/HSST ngày 7-3-2017 của Tòa án nhân dân quận N.

Bị cáo kháng cáo :

Trang Thanh T, sinh năm: 1983

Trú tại: ấp M, xã H, thị xã C, Sóc Trăng.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;

Trình độ học vấn: 9/12

Nghề nghiệp: Buôn bán;

Con ông: Trang Chí H và bà: Trần Thị L

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giam: 13-2-2015 cho bảo lĩnh: 30-6-2015. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo Trạng của Viện kiểm sát và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận N, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 13-2-2015, lực lượng tuần tra, kiểm soát trật tự, an toàn giao thông Công an phường K, quận N, thành phố Cần Thơ, gồm: Phạm Hoàng Đ (tổ trưởng), Nguyễn Minh K, Phan Anh M và Nguyễn Hùng C làm nhiệm vụ tại khu vực chợ K (khu vực 3). Lúc này Trang Thanh T đỗ xe ôtô biển số 83A – 036.67 cách lề đường khoảng 1,5m và đi vào quán cà phê 54 Mậu Thân. Khi T đi ra xe, Đ yêu cầu xuất trình giấy tờ xe. T hỏi – tôi vi phạm lỗi gì. Đ giải thích – lỗi đỗ xe cách lề quá 0,25m và yêu cầu T bước ra khỏi xe. T không thực hiện, mà nổ máy xe và cho xe chạy tới. Các anh K và M phải phóng đi để tránh bị đâm. Lực lượng tuần tra đuổi theo tới ngã 3 đường 30-4 và Quang Trung. Đ yêu cầu T dừng xe. T nói – các anh chưa đủ điều kiện yêu cầu tôi dừng xe. Đừng đuổi theo nữa. T cho xe rẽ qua đường Quang Trung. Khi đến dốc cầu (phía trước nhà số 52), Đ đuổi kịp và chặn đầu xe ôtô lại, yêu cầu T bước ra khỏi xe. T không chấp hành, mà lùi xe lại để tiếp tục bỏ chạy, làm ngã xe môtô biển số 65D1 – 0185 do T điều khiển, chở C đang đứng chặn ở phía sau. T và C phải bỏ chạy. Không bỏ chạy được, nhưng T vẫn không chịu ra khỏi xe. Khi lực lượng cảnh sát 113 và cảnh sát giao thông quận N đến, T mới chịu ra khỏi xe.

Tại bản án số 24/2017/HSST ngày 7-3-2017 Tòa án nhân dân quận N đã áp dụng khoản 1 Điều 257; điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS; xử phạt Trang Thanh T 07 (bảy) tháng tù. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 20-3-2017 bị cáo kháng cáo xin giảm mức hình phạt bằng với thời gian tạm giam hoặc được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên nhận định bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ và đúng pháp luật. Mức hình phạt đã tuyên là còn nhẹ, không có căn cứ để cho bị cáo được hưởng án treo, nên đề nghị giữ nguyên.

Căn cứ kết quả thẩm tra các tài liệu và chứng cứ tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Đối chiếu các chứng cứ thấy rằng quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của pháp luật. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo.

Căn cứ vào quy định tại Điều 3, khoản 8 Điều 9, Điều 11 Pháp Lệnh công an xã số 06/2008/PL-UBTVQH12 ngày 21-11-2008 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 12; khoản 2 Điều 8 Nghị định số 27/2010/NĐ-CP ngày 24-3-2010 của Chính Phủ; khoản 4 Điều 7 Thông tư số 47/2011/TT-BCA ngày 02-7-2011 của Bộ công an thì Công an phường K chịu trách nhiệm giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn và tiến hành xử phạt hành chính theo luật định.

Hành vi đỗ đậu xe cách lề đường 1,5m (BL 1-2, 32-33) tại khu vực xung quanh chợ K là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật giao thông đường bộ. Xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền của Công an phường K (khoản 3 Điều 39 Luật xử lý vi phạm hành chính; điểm h khoản 2; điểm e khoản 3 Điều 5, điểm a khoản 5 Điều 68 Nghị định số 171/2013/NĐ-CP ngày 13-11-2013) .

Phạm Hoàng Đ, Nguyễn Minh K, Phan Anh M và Nguyễn Hùng C là những chiến sĩ Công an phường K, trong đó Đ là trưởng Công an khu vực 3, là những người thi hành công vụ tại địa bàn, vào thời điểm vi phạm nên có trách nhiệm xử lý .

Bị cáo đã bất chấp các quy định của Pháp luật, không tôn trọng những người thực thi công vụ: không chấp nhận làm việc, mà bỏ chạy, đe dọa tính mạng và sức khỏe của các anh Nguyễn Minh K và Phan Anh M; cố tình bỏ chạy, mặc dù đã bị ngăn chặn, làm ngã xe môtô của lực lượng thi hành công vụ. Cho đến khi lực lượng cảnh sát 113 và cảnh sát giao thông quận N đến mới khống chế được bị cáo. Hành vi phạm tội hết sức ngông nghênh, coi thường pháp luật, xâm hại hoạt động đúng đắn của Công an phường K. Phải hết sức nỗ lực mới ngăn chặn được. Đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt cho nghiêm mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung, không để xảy ra trường hợp tương tự.

Khi lượng hình Tòa án sơ thẩm đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo luật định cho bị cáo. Mức hình phạt đã tuyên là còn nhẹ. Do không có kháng nghị theo hướng tăng nặng nên giữ nguyên như kết luận của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên .

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trang Thanh T phạm tội Chống người thi hành công vụ.

Áp dụng: khoản 1 Điều 257; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Trang Thanh T 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đầu chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ 13-2-2015 đến 30-6-2015 .

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành .

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí phúc thẩm .

Bản án này có hiệu lực thi hành .

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Văn Trinh

Nơi nhận:
- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Trại tạm giam CA – TPCT;
- Cơ quan tố tụng quận N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.